

UBND TỈNH BẠC LIÊU  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 738/QĐ-ĐHBL

Bạc Liêu, ngày 08 tháng 11 năm 2022

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân công Cố vấn học tập, năm học 2022 - 2023

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC BẠC LIÊU

Căn cứ Quyết định số 1558/QĐ-TTg ban hành ngày 24/11/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Bạc Liêu;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 322/QĐ-ĐHBL ngày 03/7/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Bạc Liêu về việc ban hành Quy định về công tác Cố vấn học tập;

Căn cứ bảng phân công Cố vấn học tập của các Khoa;

Xét đề nghị của Phòng CTCT - QLSV Trường Đại học Bạc Liêu,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phân công Cố vấn học tập của các lớp đại học, cao đẳng chính quy năm học 2022 - 2023 (có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Cố vấn học tập có trách nhiệm thực hiện tốt nhiệm vụ theo Quyết định số 322/QĐ-ĐHBL ngày 03/7/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Bạc Liêu về việc ban hành Quy định về công tác cố vấn học tập và được hưởng chế độ theo quy định.

**Điều 3.** Phòng CTCT - QLSV, Phòng Đào tạo, Phòng Kế hoạch - Tài chính, các Khoa và Cố vấn học tập có tên trên chịu trách nhiệm thực hiện quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. /.../

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Phan Văn Đàn

UBND TỈNH BẠC LIÊU  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**DANH SÁCH CỔ VÂN HỌC TẬP KHOA SƯ PHẠM**

Kèm theo Quyết định số: 738/QĐ-ĐHBL ngày 08/11/2022  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Bạc Liêu

| Stt | Họ và tên               | Lớp     | Ghi chú |
|-----|-------------------------|---------|---------|
| 01  | Lưu Thị Liên            | 13DNV   |         |
| 02  | Phạm Thị Kiều Trân      | 13DTA1  |         |
| 03  | Nguyễn Văn Khởi         | 13DTA2  |         |
| 04  | Hồ Thị Mỹ Ly            | 14CM1   |         |
| 05  | Trần Thanh Lâm          | 14CM2   |         |
| 06  | Lưu Thị Liên            | 14DNV   |         |
| 07  | Nguyễn Thị Chúc         | 14DTA   |         |
| 08  | Nguyễn Châu Hận         | 15CM1   |         |
| 09  | Phạm Xuân Lâm           | 15CM2   |         |
| 10  | Dương Minh Ngọc         | 15DNV   |         |
| 11  | Trịnh Minh Hiếu         | 15DTA1  |         |
| 12  | Nguyễn Thanh Tòng       | 15DTA2  |         |
| 13  | Huỳnh Lâm Thị Ngọc Thảo | 15DSPT  |         |
| 14  | Cao Bích Tuyền          | 15DSPSH |         |
| 15  | Lê Minh Thoại           | 16DTA1  |         |
| 16  | Phạm Xuân Lâm           | 16DTA2  |         |
| 17  | Lữ Thị Thùy Vân         | 16DNV   |         |
| 18  | Trần Văn Bé             | 16DSPHH |         |

Danh sách này có 18 lớp.

UBND TỈNH BẠC LIÊU  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH CỐ VÂN HỌC TẬP KHOA NÔNG NGHIỆP**

Kèm theo Quyết định số: 738/QĐ-DHBL ngày 08/11/2022  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Bạc Liêu

| Stt | Họ và tên            | Lớp      | Ghi chú |
|-----|----------------------|----------|---------|
| 01  | Trần Thị Bích Như    | 13DNT1   |         |
| 02  | Nguyễn Thị Hồng Vân  | 13DNT2   |         |
| 03  | Tiêu Ngọc Xiểu       | 14DNT1   |         |
| 04  | Dương Thị Bích Huyền | 14DNT2   |         |
| 05  | Phạm Thị Thắm        | 14DBVTV  |         |
| 06  | Mai Thị Ngọc Hương   | 14DCN    |         |
| 07  | Dương Hải Toàn       | 15DNTCNC |         |
| 08  | Trần Thị Bé          | 15DNT    |         |
| 09  | Hồ Thuý Hằng         | 15DCN    |         |
| 10  | Mai Như Phương       | 15DBVTV  |         |
| 11  | Phạm Giang Nam       | 15DKHMT  |         |
| 12  | Mai Thị Ngọc Hương   | 16DNT1   |         |
| 13  | Lê Thị Ngọc Ngà      | 16DNT2   |         |
| 14  | Hồ Thuý Hằng         | 16DNTCNC |         |
| 15  | Trần Ngọc Hạnh       | 16DBVTV  |         |
| 16  | Trần Hồng Định       | 16DCN    |         |

Danh sách này có 16 lớp.

UBND TỈNH BẠC LIÊU  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

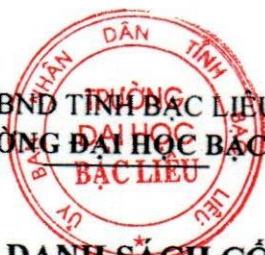
**DANH SÁCH CỎ VẤN HỌC TẬP KHOA KINH TẾ**

Kèm theo Quyết định số: 738/QĐ-ĐHBL ngày 08 /11/2022  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Bạc Liêu

| Stt | Họ và tên              | Lớp     | Ghi chú |
|-----|------------------------|---------|---------|
| 01  | Bùi Thị Thu Lan        | 13DKT1  |         |
| 02  | Nguyễn Thành Đạt       | 13DKT2  |         |
| 03  | Mai Hoà An             | 13DQT   |         |
| 04  | La Thuỳ Diễm           | 13DTCNH |         |
| 05  | Nguyễn Văn Ngoan       | 14DKT1  |         |
| 06  | Dương Thế Lân          | 14DKT2  |         |
| 07  | Bùi Thị Hiền           | 14DQT1  |         |
| 08  | Phạm Mỹ Phương         | 14DQT2  |         |
| 09  | Lê Huỳnh Như           | 14DTCNH |         |
| 10  | Nguyễn Thị Diễm Trang  | 15DKT1  |         |
| 11  | Nguyễn Thị Thu Hậu     | 15DKT2  |         |
| 12  | Nguyễn Thị Bích Ngân   | 15DQT1  |         |
| 13  | Lê Thanh Tùng          | 15DQT2  |         |
| 14  | Lê Hồng Nga            | 15DTCNH |         |
| 15  | Trần Thị Kim Ngân      | 16DKT1  |         |
| 16  | Nguyễn Thị Hằng Nga    | 16DKT2  |         |
| 17  | Võ Thị Phương Hồng Hợp | 16DQT   |         |
| 18  | Nguyễn Thị Phương      | 16DTCNH | -       |

Danh sách này có 18 lớp.

UBND TỈNH BẠC LIÊU  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BẠC LIÊU



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH CỔ VẤN HỌC TẬP KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

Kèm theo Quyết định số: 78/QĐ-ĐHBL ngày 08 /11/2022  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Bạc Liêu

| TT | Họ và tên         | Lớp    | Ghi chú |
|----|-------------------|--------|---------|
| 01 | Hoàng Ngọc Hiền   | 13DTH1 |         |
| 02 |                   | 13DTH2 |         |
| 03 | Hà Thị Phương Anh | 14DTH1 |         |
| 04 |                   | 14DTH2 |         |
| 05 | Nguyễn Hoàng Hôn  | 15DTH1 |         |
| 06 |                   | 15DTH2 |         |
| 07 | Huỳnh Thị Mỹ Trâm | 16DTH1 |         |
| 08 |                   | 16DTH2 |         |
| 09 | Trần Phước Nghĩa  | 16DTH3 |         |

Danh sách này có 09 lớp.